

QUY CHẾ LÀM VIỆC
của Đảng ủy Sở Khoa học và Công nghệ
niệm kỳ 2016 - 2020

Căn cứ Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam (khóa XII);

Căn cứ Quy định số 29-QĐ/TW, ngày 25-7-2016 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII) về quy định, hướng dẫn thi hành Điều lệ Đảng;

Căn cứ Quyết định số 86-QĐ/ĐUK, ngày 24/10/2016 của Đảng ủy Khối cơ quan tỉnh về việc thành lập Đảng bộ cơ sở Sở Khoa học và Công nghệ;

Ban Chấp hành Đảng bộ cơ sở Sở Khoa học và Công nghệ (gọi tắt là đảng ủy) ban hành Quy chế làm việc trong nhiệm kỳ 2016-2020 như sau:

Chương I. NHỮNG VẤN ĐỀ CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định nguyên tắc làm việc, trách nhiệm, quyền hạn, chế độ làm việc, các mối quan hệ công tác của đảng bộ cơ sở (đảng bộ), đảng ủy, bí thư, phó bí thư và đảng ủy viên.

Điều 2. Nguyên tắc làm việc

1- Mọi hoạt động của đảng bộ, đảng ủy phải tuân theo Cương lĩnh Chính trị, Điều lệ Đảng, nghị quyết, chỉ thị, quy định của Đảng và Hiến pháp, pháp luật của Nhà nước.

2- Chấp hành nghiêm nguyên tắc tập trung dân chủ, tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách. Phát huy tinh thần trách nhiệm, tính chủ động sáng tạo của mỗi đảng viên, đảm bảo sự đoàn kết, thống nhất, giữ nghiêm kỷ luật, kỷ cương, nguyên tắc sinh hoạt Đảng. Các vấn đề quan trọng trình Đảng ủy khối quyết định và các nghị quyết, kế hoạch, quyết định của đảng bộ, đảng ủy phải được tập thể đảng bộ, đảng ủy thảo luận, quyết định.

Chương II. TRÁCH NHIỆM, QUYỀN HẠN

Điều 3. Trách nhiệm, quyền hạn của đảng ủy

1- Cụ thể hóa các nghị quyết, chỉ thị, quyết định của Tỉnh ủy; nghị quyết của Đảng ủy Khối thành nghị quyết, chương trình, kế hoạch của đảng bộ và lãnh đạo thực hiện. Ban hành Quy chế làm việc; chương trình hành động, kiểm tra, giám sát toàn khóa và hàng năm của đảng ủy.

2- Lãnh đạo cán bộ, đảng viên trong đảng bộ quán triệt và thực hiện tốt các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

3- Tham gia ý kiến về quy hoạch, kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ và nhận xét, đánh giá, bổ nhiệm, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật,... đối với cán bộ thuộc thẩm quyền quản lý của cơ quan theo quy định và hướng dẫn của cấp trên.

4- Quyết định về việc kiện toàn các tổ chức đảng trực thuộc (lập mới, sáp nhập, chia tách, giải thể); khen thưởng, kỷ luật đảng viên theo thẩm quyền. Chỉ đạo, hướng dẫn các chi bộ xây dựng tổ chức đảng trong sạch, vững mạnh, thực hiện đúng Điều lệ Đảng, các quy định, hướng dẫn của Trung ương Đảng về nguyên tắc tổ chức sinh hoạt đảng, công tác giáo dục chính trị tư tưởng, bồi dưỡng, phát triển đảng viên.

5- Báo cáo kiểm điểm đánh giá công tác hàng năm và toàn khóa của Đảng bộ; xem xét báo cáo hàng năm, giữa và cuối nhiệm kỳ, báo cáo bất thường của Ủy ban Kiểm tra đảng ủy về công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật trong Đảng; chỉ đạo Ủy ban Kiểm tra đảng ủy thực hiện nhiệm vụ theo chức năng, quyền hạn quy định; quyết định về việc sử dụng tài chính đảng của đảng bộ.

6- Chuẩn bị nội dung và tổ chức Hội nghị Đảng bộ; chuẩn bị và triệu tập Đại hội Đảng bộ nhiệm kỳ, thảo luận và thông qua các văn kiện trình Đại hội, chuẩn bị nhân sự của Đảng ủy khóa mới theo quy định của Điều lệ Đảng, các chỉ thị, nghị quyết của cấp trên, theo sự chỉ đạo của Đảng ủy Khối.

7- Lãnh đạo, chỉ đạo Công đoàn Sở, Chi đoàn Sở, Hội Cựu chiến binh Sở về phương hướng, nhiệm vụ, tư tưởng và tổ chức, cán bộ để thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ theo quy định và Điều lệ của tổ chức đoàn thể.

Điều 4. Trách nhiệm, quyền hạn của đồng chí bí thư đảng ủy

- Bí thư đảng ủy chịu trách nhiệm cao nhất trước đảng bộ, đảng ủy, cấp ủy cấp trên về hoạt động lãnh đạo, chỉ đạo các mặt công tác của đảng bộ.

- Cùng tập thể đảng ủy quyết định những vấn đề được nêu trong Điều 3 của Quy chế này.

- Thường xuyên trao đổi, thống nhất nội dung công việc với phó bí thư.

- Chủ trì triển khai và kiểm tra việc tổ chức thực hiện nghị quyết của đảng bộ.

- Trực tiếp chủ trì giải quyết công việc hàng ngày của đảng bộ. Duy trì chế độ sinh hoạt đảng ủy, đảng bộ. Chuẩn bị nội dung và chủ trì các hội nghị của đảng ủy, đảng bộ.

- Theo dõi, điều hành việc thực hiện Quy chế làm việc của đảng bộ, các nhiệm vụ của cấp trên và nhiệm vụ đảng bộ đề ra.

- Theo dõi, chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra, đánh giá hoạt động của các chi bộ.

- Báo cáo cấp trên và thông báo cho cấp dưới về hoạt động của đảng bộ theo quy định.

Điều 5. Trách nhiệm, quyền hạn của đồng chí phó bí thư đảng ủy

- Cùng đồng chí bí thư đảng ủy và đảng ủy viên chịu trách nhiệm về toàn bộ công việc và hoạt động của đảng ủy, đảng bộ.

- Cùng tập thể đảng ủy quyết định những vấn đề được nêu trong Điều 3 của Quy chế này.

- Trực tiếp theo dõi, chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra hoạt động của các chi bộ theo phân công của đảng ủy.

- Tham mưu, đề xuất bí thư đảng ủy trong việc chuẩn bị nội dung các hội nghị của đảng ủy, đảng bộ, nhất là những vấn đề cần giải quyết thuộc lĩnh vực được phân công phụ trách.

- Điều hành giải quyết công việc hàng ngày của đảng bộ khi đồng chí bí thư vắng hoặc ủy quyền.

Điều 6. Trách nhiệm, quyền hạn của đảng ủy viên

- Cùng tập thể đảng ủy quyết định những vấn đề được nêu trong Điều 3 của Quy chế này.

- Phụ trách công tác thuộc lĩnh vực do đảng ủy phân công. Trực tiếp theo dõi, chỉ đạo, đôn đốc, đánh giá hoạt động của chi bộ theo phân công của đảng ủy.

- Chủ động đề xuất với đảng ủy những vấn đề thuộc lĩnh vực phân công phụ trách và những vấn đề khác có liên quan. Cùng bí thư đảng ủy chuẩn bị nội dung các hội nghị của đảng ủy, đảng bộ.

- Truyền đạt, chỉ đạo thực hiện, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nhiệm vụ công tác theo nghị quyết, quyết định của đảng ủy; báo cáo kịp thời với đảng ủy những vấn đề phức tạp, đột xuất, những vấn đề phát sinh.

- Khi giải quyết công việc không được lấy danh nghĩa đảng ủy, đảng bộ, trừ trường hợp được đảng ủy ủy quyền.

Chương III. CHẾ ĐỘ SINH HOẠT VÀ CÔNG TÁC

Điều 7. Chế độ sinh hoạt

Đảng ủy họp mỗi tháng một lần, thống nhất đánh giá kết quả lãnh đạo và đề xuất chủ trương, biện pháp lãnh đạo; quyết định những vấn đề thuộc trách nhiệm, quyền hạn của tập thể đảng ủy được nêu trong Điều 3 của Quy chế này.

Đảng bộ họp thường lệ mỗi năm hai lần vào dịp đánh giá công tác 6 tháng đầu năm và tổng kết công tác cuối năm, họp bất thường khi cần. Nội dung sinh hoạt đảng bộ: Báo cáo kết quả hoạt động của đảng bộ, của đảng ủy trong thời gian qua, xác định nhiệm vụ trọng tâm trong thời gian tới; phổ biến các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, thời sự trong nước và thế

giới phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ, đặc điểm của đảng bộ; thông báo kết quả kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng của đảng ủy đối với các chi bộ, đảng viên; giải đáp ý kiến phê bình, chất vấn của đảng viên và chi bộ. Các phiên họp của đảng bộ được tiến hành khi có ít nhất 2/3 tổng số đảng viên tham dự.

Ngoài quy định trên, khi cần thiết, đảng ủy, đảng bộ họp bất thường, do đồng chí bí thư triệu tập.

Đồng chí bí thư đảng ủy xác định thời gian họp đảng ủy, đảng bộ báo cáo đảng bộ và cấp ủy cấp trên. Đồng thời thông báo cho đảng ủy viên, đảng viên thời gian họp trước 03 ngày.

Đảng viên vắng mặt trong các kỳ hội nghị đảng bộ phải có lý do chính đáng báo cáo Bí thư đảng ủy, đảng viên bỏ sinh hoạt từ 1 kỳ trở lên không có lý do chính đáng, đảng bộ xem xét đánh giá chất lượng và khen thưởng trong năm hoặc xử lý vi phạm theo quy định của Điều lệ Đảng. Đảng bộ thực hiện công khai tài chính đảng 1 năm 02 lần vào dịp sơ kết 6 tháng và tổng kết công tác năm.

Chương IV. CÁC MỐI QUAN HỆ CÔNG TÁC

Điều 8. Đối với Đảng ủy Khối

- 1- Đảng ủy chịu sự lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp của Đảng ủy Khối.
- 2- Quan hệ của đảng ủy với các ban của Đảng ủy Khối là mối quan hệ phối hợp, thực hiện hướng dẫn trong công tác xây dựng Đảng.

Điều 9. Đối với Giám đốc Sở

Quan hệ giữa đảng ủy với giám đốc Sở là mối quan hệ phối hợp, thống nhất lãnh đạo trong việc tổ chức quán triệt nghị quyết, chỉ thị của Đảng; lãnh đạo bảo đảm thực hiện những chủ trương, quyết định của giám đốc Sở liên quan đến tham gia công tác chính trị và công tác cán bộ của Sở; xây dựng đảng bộ trong sạch, vững mạnh, bảo đảm hoàn thành nhiệm vụ chính trị của Sở thông qua Quy chế về quan hệ công tác giữa đảng ủy và giám đốc Sở.

Điều 10. Đối với các cấp ủy trực thuộc

1- Đảng ủy trực tiếp lãnh đạo, chỉ đạo mọi mặt hoạt động của các tổ chức đảng trực thuộc; thực hiện chức năng kiểm tra, giám sát các cấp ủy, tổ chức đảng, đảng viên trong việc thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, quy định, hướng dẫn của Trung ương, Tỉnh ủy, Đảng ủy Khối và của đảng ủy.

2- Các cấp ủy chi bộ trực thuộc chịu trách nhiệm trước đảng ủy về hoạt động của chi bộ mình; thực hiện nghiêm túc các chỉ đạo, chỉ thị của đảng ủy; hướng dẫn chuyên môn của các ban của đảng ủy; các quy định về chế độ thông tin, báo cáo của đảng ủy. Thường xuyên, kịp thời báo cáo, trao đổi với đồng chí đảng ủy viên được phân công phụ trách chi bộ về tình hình của chi bộ mình.

